

Số: 53/2023/QĐCNTTLH

Thanh Oai, ngày 22 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55; 81; 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Chị Đặng Thanh P và anh Nguyễn Bá N

Sau khi nghiên cứu khởi kiện về việc yêu cầu ly hôn và biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 12 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu Chị Đặng Thanh P, sinh năm 1982

Anh Nguyễn Bá N, sinh năm 1972

Đều trú tại: Thôn Thượng Thanh 2, xã Thanh Cao, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ Hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 56 ngày 07/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 12 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 12 năm 2023 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thanh P và anh Nguyễn Bá N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là cháu Nguyễn Đặng Bảo H, sinh ngày 20/8/2004 và cháu Nguyễn Đặng Bảo A, sinh ngày 25/02/2015, hiện cháu Hà đã trưởng thành, anh N và chị P thỏa thuận để chị P nuôi cháu Nguyễn Đặng Bảo A đến năm 18

tuổi, anh N không phải trợ cấp nuôi con cho đến khi các đương sự có yêu cầu mới. Anh N có quyền thăm hỏi con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung; Công nợ: Chị P, anh N khai không có.
- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bá Thắng